

Số: 202/2022/QĐST-HNGĐ

Quận M, ngày 17 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 09/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Ông Bùi Sinh V, sinh năm 1985

Địa chỉ: A, Tòa nhà L, số B, đường K, Phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1984

Địa chỉ: E, đường N, Phường F, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Bùi Sinh V và bà Nguyễn Thị H.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 27 quyền số 01/2010 ngày 07/7/2010 của Ủy ban nhân dân xã G, huyện I, tỉnh Quảng Trị).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 02 con chung là Bùi Cát U, sinh ngày 21/10/2012 và Bùi Cát O sinh ngày 04/7/2015 cho Bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Bùi Sinh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 5.000.000/tháng (mỗi trẻ 2.500.000 đồng/tháng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Ông Bùi Sinh V được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được quyền cản trở ông V thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Căn hộ chung cư số R, Chung cư W tại đường P, thành phố Y, tỉnh Bình Dương theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY357817 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp ngày 02/6/2021.

Ông Bùi Sinh V được quyền sở hữu riêng căn hộ trên. Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày 09/5/2022 đến ngày 09/11/2022, ông V có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền 800.000.000 (tám trăm triệu) đồng. Quá thời hạn 06 tháng mà ông V không trả đủ 800.000.000 (tám trăm triệu) đồng thì ông V còn phải chịu lãi suất theo lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

- Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 150.000 đồng; án phí về cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, án phí về chia tài sản chung là 18.000.000 đồng. Tổng cộng là 18.300.000 đồng. Ông V và bà H thỏa thuận mỗi người chịu một nửa án phí sơ thẩm.

Ông Bùi Sinh V phải chịu nộp 9.150.000 đồng nhưng được khấu trừ với số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0032785 ngày 05/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận M. Ông V còn phải nộp 8.850.000 (tám triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng.

Bà Nguyễn Thị H phải chịu nộp 9.150.000 (chín triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận M;
- Chi cục THA Dân sự Quận M;
- UBND xã G, huyện I
tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi D